

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN SÔNG LÔ
TỈNH VINH PHÚC**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 26 /2018/HSST
Ngày 20 - 8 - 2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN SÔNG LÔ, TỈNH VINH PHÚC**

-Thành phần xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Khương Đặng Khánh Hằng

Thư ký phiên tòa: Ông Nghiêm Xuân Huy - Thẩm tra viên Tòa án nhân dân huyện Sông Lô.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô tham gia phiên tòa:
Ông Vũ Văn Nam - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 8 năm 2018 tại hội trường xét xử Tòa án nhân dân huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc mở phiên toà xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 30/2018/HSST ngày 03/8/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 28/2018/QĐXXST - HS ngày 13/8/2018 đối với bị cáo:

Nguyễn Thị H, sinh ngày 10 tháng 6 năm 1976; Nơi cư trú: thôn Đ, xã K, huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 4/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Ph (đã chết) và bà Đỗ Thị B (đã chết); chồng: không có; con: có 02 con; tiền sự: không; tiền án: 01 tiền án. Tại bản án số 07/2017/HSST ngày 23/02/2017 của Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo xử phạt Nguyễn Thị H 06 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự năm 1999. Nguyễn Thị H chấp hành xong án phạt tù ngày 16/5/2017. Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 06/7/2018 đến ngày 09/7/2018 được thay đổi biện pháp ngăn chặn. Hiện đang tại ngoại tại địa phương, (có mặt);

Người bị hại: Anh Nguyễn Thanh M, sinh năm 1979 và chị Nguyễn Thị Ánh H1, sinh năm 1976; Đều cư trú: thôn Đ, xã Q, huyện Sông Lô, tỉnh Vĩnh Phúc (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 phút ngày 06/07/2018, Nguyễn Thị H một mình điều khiển xe mô tô Yamaha Serious, BKS 24K9-4893 đi từ thôn T, xã T, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang theo đường TL307 để về xã K,

huyện Tam Dương. Khi đi đến thôn Đ, xã Q, H nhìn thấy cháu L (con trai chị H1) đang ngồi bán khoai sọ ở trước cổng nhà L. Thấy vậy H vòng xe máy quay lại gặp L. H nói: “*cháu bán bao nhiêu tiền một cân khoai*”, L nói “*cháu bán 12 nghìn một cân*”, H nói tiếp “*thế bố mẹ cháu ở nhà không*”, L nói “*Bố mẹ cháu đi vắng*”. Lúc này H nảy sinh ý định trộm cắp tài sản của gia đình chị H1 nên H bảo cháu L mang khoai vào trong để mua khoai và tìm kiếm tài sản. Khi vào trong thêm hè, H đi thẳng lại khu vực buồng tắm nhà chị H1 lấy 01 chiếc bao tải sắc rằn màu xanh mang ra thêm hè để sát cửa ra vào nhà chôn khoảng 4kg khoai sọ đúc vào bao tải. Sau đó H đi vào nhà ngồi bàn uống nước ở gian cạnh bên phải hướng từ ngoài vào để quan sát, tìm kiếm tài sản. Lúc này, cháu L1, là anh ruột L đi trong buồng ngủ ra. H tự giới thiệu là người quen và bảo bảo L1 điện cho chị H1 để Hương nói chuyện. L1 liền gọi điện chị H1 và đưa cho H nghe máy. H nói: “*chị ở đâu về em mua mấy cân khoai*”, chị H1 nói: “*chị bảo hai thằng cu ở nhà nó cân cho*”, H nói: “*thế lúc nào chị về*”, chị H1 nói: “*em đi chợ Xuân Hòa trưa em mới về*”. Sau đó H tắt máy. Biết là chị H1 chưa về nên H đi vào trong phòng ngủ bên phải hướng từ ngoài vào, L1 đi vào theo, H nhìn thấy một chiếc két sắt kê ở góc nhà bên phải, H nói với L1: “*cháu có biết mở két không*”, L1 nói: “*cháu không biết mở*”. H đi lại gần giường ngủ thì nhìn thấy số tiền 105.000đ (*một trăm linh năm nghìn đồng*) để ở đầu giường, H cầm lên và nói: “*tiền của ai lại để đây*”, L1 nói “*tiền mẹ cháu để lại để cháu trả lại cho khách mua khoai*”, H lại đặt tiền xuống vị trí cũ và cầm chiếc điện thoại NOKIA màn hình cảm ứng, màu đen ở giường và nói: “*điện thoại của ai đây*”, L1 nói: “*điện thoại mẹ cháu cho cháu để liên lạc*”. H liền để điện thoại xuống giường. Sau đó H tiếp tục đi sang phòng ngủ bên trái hướng từ ngoài vào tìm tài sản nhưng không thấy gì. Thấy vậy L1 cầm điện thoại ra thêm hè gọi điện cho chị H1. Lợi dụng lúc L1 đi gọi điện thoại H lén lút đi quay lại phòng ngủ bên phải mở cánh tủ gỗ 03 buồng (tủ không khóa) thì phát hiện thấy 01 chiếc cặp sách màu đen để ở góc dưới cùng ngăn tủ bên trái, H lấy chiếc cặp này ra, mở khóa cặp thấy bên trong có 01 chiếc máy tính xách tay, H lấy chiếc máy tính ra, còn cặp đựng máy tính để xuống nền nhà rồi ôm máy tính đi nhanh ra thêm hè định đúc vào bao tải sắc rằn đúc khoai thì L1 đi vào nói: “*cô lấy máy tính nhà cháu đi đâu*”. Bị phát hiện, H nói: “*cho cô mượn về cho con cô học*”. Thấy vậy L1 giữ lấy chiếc máy tính. Đúng lúc này anh Bùi Văn Ch chạy đến bắt quả tang. Sau đó Cơ quan CSĐT Công an huyện S đến lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số: 40 ngày 10/7/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện Sông Lô kết luận 01 chiếc máy tính xách tay (laptop), nhãn hiệu Lenovo Z 40-70, Model 20366, màu đen, đã cũ trị giá 3.500.000 đồng.

Vật chứng thu giữ:

01 chiếc máy tính xách tay, nhãn hiệu Lenovo Z 40-70, Model 20366, màu đen, đã cũ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 730, màn hình cảm ứng bị vỡ; 01 túi vải màu đen bên trong có 01 dây sạc máy tính xách tay; 01 bao tải sắc rằn

màu xanh đã cũ và 105.000 đồng. Quá trình điều tra xác định đây là các tài sản hợp pháp của vợ chồng chị Nguyễn Thị Ánh H1. Ngày 27/7/2018, Cơ quan CSĐT Công an huyện Sông Lô đã trả lại các tài sản trên cho vợ chồng chị H1 là đúng chủ sở hữu.

01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen đã cũ và số tiền 815.000 đồng thu giữ của Nguyễn Thị H.

01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Serious BKS: 24K9 - 4893, H khai nhận mượn của Nguyễn Văn N ở thôn Thái Hòa, xã Tam Đa, huyện Sơn Dương, tỉnh Tuyên Quang để về quê. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Sông Lô đã nhiều lần triệu tập Nam đến làm việc nhưng do N không có mặt tại địa phương nên chưa xác định được chủ sở hữu. Do đó Cơ quan điều tra đã tách chiếc xe mô tô này để xử lý sau.

Về trách nhiệm dân sự:

Sau khi nhận lại tài sản, vợ chồng chị H1 không yêu cầu Nguyễn Thị H phải bồi thường.

Tại Quyết định truy tố số: 31/QĐ - VKS ngày 03/8/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô đã truy tố Nguyễn Thị H về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô luận tội đối với bị cáo Nguyễn Thị H giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo. Sau khi đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 09 (chín) tháng đến 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Thời gian tạm giữ từ ngày 06/7/2018 đến ngày 09/7/2018 được trừ vào thời gian chấp hành án. Đề nghị xử lý vật chứng theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa bị cáo đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, bị cáo nhận thức được hành vi vi phạm pháp luật của mình, ăn năn hối hận, bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện viện kiểm sát, không có ý kiến tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin được xem xét giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Thẩm phán nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Sông Lô, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra; lời khai của người bị hại, người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cùng với các tài liệu chứng cứ khác thể hiện trong hồ sơ vụ án

và phù hợp với nội dung Quyết định truy tố đã được đại diện Viện kiểm sát công bố tại phiên tòa. Do vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Ngày 06/7/2018, Nguyễn Thị H đã trộm cắp 01 máy tính xách tay (laptop) nhãn hiệu Lenovo Z40 - 70, Model 20366 trị giá 3.500.000đ (bằng chữ: Ba triệu năm trăm nghìn đồng) của vợ chồng chị H1 tại nhà ở thôn Đức Thịnh, xã Quang Yên.

Hành vi nêu trên của bị cáo Nguyễn Thị H đã đủ yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật hình sự.

Khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự quy định: “Người nào trộm cắp tài sản của người khác trị giá từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ ..., thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là cố ý và nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Năm 2017 bị cáo bị Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo xét xử về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo không lấy đó làm bài học mà vẫn không chịu lao động, rèn luyện, tu dưỡng bản thân và vì động cơ muốn có tiền tiêu sài nên đã có hành vi trộm cắp tài sản. Bị cáo nhận thức rõ hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố tình phạm tội. Hành vi đó thể hiện sự xem thường pháp luật và xem thường quyền sở hữu của người khác, gây mất an ninh, trật tự tại địa phương. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm bị cáo trước pháp luật mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có 01 tình tiết tăng nặng quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự là tái phạm. Tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối hận và giá trị tài sản bị cáo phạm tội gây thiệt hại không lớn nên được áp dụng điểm s, h khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo H, không có thu nhập, công việc ổn định nên xét thấy không cần áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền được quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại không có yêu cầu đề nghị gì nên không xem xét.

Về vật chứng: Đối với 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen đã cũ và số tiền 815.000 đồng (bằng chữ: Tám trăm mười lăm nghìn đồng) thu giữ của Nguyễn Thị H. Đây là các tài sản hợp pháp của Nguyễn Thị H, không liên quan đến hành vi phạm tội. Vì vậy cần trả lại cho H nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[8] Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự; Điều 106, khoản 2 Điều 135 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 3, khoản 1 Điều 21, điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

1. Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội: “Trộm cắp tài sản”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 09 (chín) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án. Thời gian tạm giữ từ ngày 06/7/2018 đến ngày 09/7/2018 được trừ vào thời gian chấp hành án.

2. Về xử lý vật chứng: Trả lại cho Nguyễn Thị H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 105, màu đen, đã cũ và số tiền 815.000 đồng (bằng chữ: Tám trăm mười lăm nghìn đồng) nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án. (Có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 03/8/2018 giữa Công an huyện Sông Lô và Chi cục thi hành án dân sự huyện Sông Lô).

3. Án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Thị H phải chịu 200.000đ (bằng chữ: Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người bị hại vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận bản án hoặc niêm yết tại Ủy ban nhân dân nơi cư trú của người vắng mặt.

THẨM PHÁN XÉT XỬ SƠ THẨM

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân huyện Sông Lô;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc;
- Sở Tư pháp tỉnh Vĩnh Phúc;
- Chi cục Thi hành án dân sự huyện Sông Lô;
- Công an huyện Sông Lô;
- Ủy ban nhân dân xã Quang Yên;
- Bị cáo;
- Lưu hs; Vp.

Khương Đặng Khánh Hằng

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Khương Đặng Khánh Hằng

